

*Thị xã Gò Công, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

*Số: 167/2021/QĐST-DS*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 233/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Nguyễn Thị B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp BKh, xã BP, huyện GCT, Tiền Giang.

**Bị đơn:** Nguyễn Văn X, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Đại diện theo pháp luật: Tiết Văn Th – Tổng giám đốc. Địa chỉ: Số H LH, pThC, quận BD, HN. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phi Ch – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thị xã GC, Tiền Giang.

2. **Tiết Văn Th**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

3. Nguyễn Văn S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

4. Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

5. Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

6. Châu Thị Ch, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

7. Trương Thị Ngọc H.

Địa chỉ: Ấp H, xã BX, thị xã GC, Tiền Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Hộ ông Nguyễn Văn X gồm ông Nguyễn Văn X, bà Tiết Văn Th, anh Nguyễn Văn S, anh Nguyễn Văn Phúc, anh Nguyễn Văn Ph, chị Châu Thị Ch, chị Trương Thị Ngọc H đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị B phần đất LUC diện tích 76m<sup>2</sup> tại thửa 2246, Tờ bản đồ số BX-C4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03227/A2 do Ủy ban nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 29 tháng 02 năm 2008 cho hộ ông Nguyễn Văn X đứng tên. Vị trí:

- + Đông giáp đất Nguyễn Văn X số đo 8.80m;
- + Tây giáp đất Nguyễn Thị B số đo 8.70m;
- + Nam giáp đất Nguyễn Văn X số đo 8.70m;
- + Bắc giáp đất Nguyễn Văn Hồng số đo 8.70m.

Địa chỉ thửa đất: Ấp H, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Các bên đương sự đã giao nhận đất nêu trên xong.

Có sơ đồ kèm theo.

- Bà Nguyễn Thị B được quyền quản lý, sử dụng và đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên phần đất LUC diện tích 76m<sup>2</sup> nêu trên tại thửa 2246, Tờ bản đồ số BX-C4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03227/A2 do Ủy ban nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 29 tháng 02 năm 2008 cho hộ ông Nguyễn Văn X đứng tên sang cho bà Nguyễn Thị B đứng tên ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Hộ ông Nguyễn Văn X được quyền đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục điều chỉnh diện tích phần đất LUC tại thửa 2246, Tờ bản đồ số BX-C4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03227/A2 do Ủy ban nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 29 tháng 02 năm 2008 cho hộ ông Nguyễn Văn X đứng tên sau khi trả cho bà Nguyễn Thị B phần đất LUC diện tích 76m<sup>2</sup> tại thửa 2246, Tờ bản đồ số BX-C4, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H03227/A2 do Ủy ban nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 29 tháng 02 năm 2008 cho hộ ông Nguyễn Văn X đứng tên.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn X chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Hoàn tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) cho bà Nguyễn Thị B tại biên lai số 0019179 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân nhân dân TXGC;
- Chi cục thi hành án dân sự TXGC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**VÕ CHI LAN**